

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày: 05-06-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YM, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Toàn

Ông Đinh Tiến Viễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 04 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Văn Ph, sinh năm 1979 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm Ng, LP, xã YN, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn Th, con bà Đỗ Thị Th1, có vợ Bùi Thị O và 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: 02: Ngày 21/01/2015 Công an phường ĐT, thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 04/02/2020 chấp hành nộp tiền phạt. Ngày 24/01/2015 Công an phường ĐT, thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 04/02/2020 chấp hành nộp tiền phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2020 đến nay; “Có mặt”.

2. Họ và tên: Nguyễn Nhất Ph1, sinh năm 1992 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, LP, xã YN, huyện YM, Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph2, con bà Nguyễn Thị L, có vợ Vũ Thị H và 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: 01: Ngày 27/2/2019 Công an huyện YM, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính số 47, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 28/02/2019 đã chấp hành nộp tiền phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2020 đến nay; “Có mặt”.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Văn H1, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn P, xã YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

+ Anh Lê Văn B, sinh năm 1985, địa chỉ: Xóm Trong, LP xã YN, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhất Ph1, Đỗ Văn Ph là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, Trần Văn H1 không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”; Ngày 04/01/2020, Nguyễn Nhất Ph1, Đỗ Văn Ph và Trần Văn H1 tiếp tục đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Sâm”, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/01/2020, Đỗ Văn Ph rủ Nguyễn Nhất Ph1, Trần Văn H1 đến nhà anh Lê Văn B, sinh năm 1985 ở xóm Trong, Liên Ph1, xã YN, huyện YM uống bia. Đến nơi, anh B không ở nhà, thấy cửa mở nên Ph liền rủ Ph1 và H lên gian phòng trên tầng 2 nhà B ngồi uống bia. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H thấy trên cửa sổ có bộ tú lơ khơ 52 quân liền nói “Anh em làm tý”. Hiểu ý H rủ đánh bạc được thua bằng tiền nên cả Ph và Ph1 đều đồng ý. Ph quy định đánh bạc bằng hình thức “Sâm”, mức độ thắng thua là 5.000 đồng/quân bài/ván bài; báo “Sâm” 100.000 đồng/người; bắt “Sâm” phạt 150.000 đồng. Ba người ngồi đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện YM phát hiện, lập biên bản vi phạm, thu giữ tổng số tiền 3.360.000 đồng, trong đó thu của Ph1: tiền trên chiếu 610.000 đồng, tiền trong người 1.800.000 đồng; thu của Ph: tiền trên chiếu 250.000 đồng; thu của H: tiền trên chiếu 700.000 đồng; ngoài ra thu giữ 01 chiếc chiếu cói cũ và 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền Ph, Ph1, H sử dụng vào việc đánh bạc là 3.360.000 đồng. Trong đó, Ph1 sử dụng số tiền 2.000.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt Ph1 thắng số tiền 410.000 đồng, Đỗ Văn Ph sử dụng số tiền 600.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt Ph thua số tiền 350.000 đồng, H sử dụng số tiền 760.000 đồng đánh bạc khi bị bắt H thua số tiền 60.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 27 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM đã truy tố Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ph và bị cáo Ph1 khai nhận: Do có quan hệ quen biết nhau từ trước nên ngày 04/01/2020 sau khi cùng nhau đi ăn sáng, bị cáo Ph đã rủ

Ph1 và H đến nhà anh B là em họ để uống bia tiếp. Đến nơi, anh B đi vắng nhưng cửa không khóa, cả ba người đã lên gian phòng trên tầng hai để uống bia. Do H nhìn thấy bộ bài nên rủ hai bị cáo chơi đánh bạc, Ph quy định đánh bạc bằng hình thức chơi “Sâm”, phạt 5.000 đồng một lá bài, báo Sâm 100.000 đồng, bắt Sâm 150.000 đồng, sau đó cả ba người ngồi chơi đến 15 giờ 30 thì bị Công an phát hiện, lập biên bản thu giữ tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 3.360.000 đồng, trong đó thu của Ph1 2.000.000 đồng và của Ph 250.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ph từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập hàng tháng, phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất Ph1 từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập hàng tháng, phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.360.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu cói cũ và 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị

cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Đỗ Văn Ph và Nguyễn Nhất Ph1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, khoảng 13 giờ ngày 04/01/2020 tại nhà của anh Lê Văn B ở xóm Trong, Liên Ph1, xã YN, huyện YM, Lê Văn Ph và Đỗ Nhất Ph1 tiếp tục cùng Trần Văn H1 đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm” đến 15 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an huyện YM phát hiện, thu giữ tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.360.000 đồng. Quá trình điều tra chứng minh, số tiền các bị cáo và Trần Văn H1 trực tiếp sử dụng vào việc đánh bạc là 3.360.000 đồng. Đỗ Văn Ph và Nguyễn Nhất Ph1 là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM truy tố các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Vụ án không có sự bàn bạc, phân công từ trước, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đỗ Văn Ph quy định hình thức chơi, tỷ lệ thắng thua khi đánh bạc, bị cáo Nguyễn Nhất Ph1 sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất, do đó bị cáo Ph, bị cáo Ph1 có cùng vai trò và phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị

cáo đều thật thà khai báo. Bị cáo Ph, bị cáo Ph1 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn trình bày hoàn cảnh gia đình có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã YN. Do đó, các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án, các bị cáo đều có tiền sự về hành vi đánh bạc, tuy nhiên tiền sự đã được xác định là yếu tố định tội do đó các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tiền án: Các bị cáo không có tiền án.

- Tiền sự: Bị cáo Đỗ Văn Ph có 02 tiền sự: Ngày 21/01/2015 Công an phường DT, thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 04/02/2020 chấp hành nộp tiền phạt. Ngày 24/01/2015 Công an phường DT, thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 04/02/2020 chấp hành nộp tiền phạt. Bị cáo Nguyễn Nhất Ph1 có 01 tiền sự: Ngày 27/2/2019 Công an huyện YM, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 28/02/2019 đã chấp hành nộp tiền phạt.

[5] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống lành mạnh, văn hóa tại địa Ph1, là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song để thỏa mãn nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo Ph, bị cáo Ph1 đang có tiền sự về hành vi đánh bạc; tuy nhiên tiền sự đã được xác định làm yếu tố định tội đối với các bị cáo, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo tại địa Ph1 dưới sự giám sát của chính quyền địa Ph1, khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cũng đủ để cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện cho các bị cáo nhận thức, sửa chữa sai lầm. Hình phạt của bị cáo Ph cao hơn so với bị cáo Ph1. Khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: Số tiền 3.360.000 đồng các bị cáo và Trần Văn H1 sử dụng để đánh bạc, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu chiếu cói cũ.

Xét thấy: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu chiếu cói cũ là công cụ, Ph1 tiện

phạm tội, đã cũ hỏng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 3.360.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và trong người của bị cáo Ph1 là số tiền các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Văn H1 huy động sử dụng để đánh bạc, thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Trong vụ án, Trần Văn H1 tham gia đánh bạc cùng Đỗ Văn Ph và Nguyễn Nhất Ph1 nhưng H không có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Công an huyện YM đã ra quyết định số 18 ngày 12/4/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo chơi đánh bạc tại nhà anh Lê Văn B nhưng trong quá trình chơi anh B không có nhà, không biết việc các bị cáo đánh bạc nên anh B không vi phạm pháp luật.

[9] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Ph, bị cáo Nguyễn Nhất Ph1 phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ph 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất Ph1 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 cho UBND xã YN, huyện YM, tỉnh Ninh Bình là nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã YN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Khấu trừ 10% thu nhập của các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Phạt bổ sung các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 mỗi bị cáo 5.000.000đ

(Năm triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng để đánh bạc 3.360.000đ (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Số tiền hiện đang được quản lý tại Kho bạc Nhà nước huyện YM theo ủy nhiệm chi lập ngày 23/04/2020 giữa Công an huyện YM và Chi cục thi hành án dân sự huyện YM.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói cũ đã qua sử dụng, 52 quân bài tú lơ khơ cũ đã qua sử dụng.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/04/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM và Chi cục thi hành án dân sự huyện YM.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Đỗ Văn Ph, Nguyễn Nhất Ph1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện YM (1);
- Công an huyện YM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện YM (1);
- UBND xã YN (1);
- Bị cáo (2);
- Người có QL&NV liên quan (2);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)

